

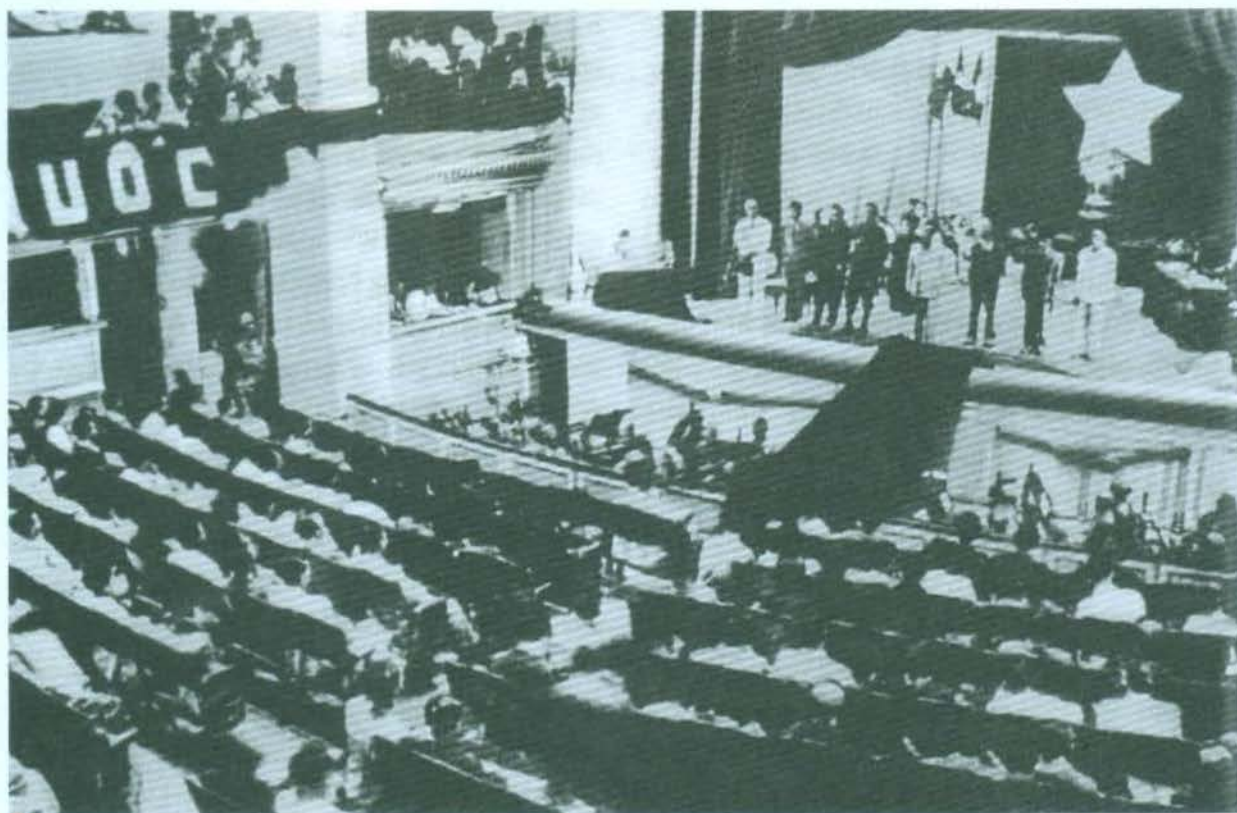
HỒ CHÍ MINH VỚI CÔNG TÁC BẦU CỬ QUỐC HỘI

TS LÊ TRUNG KIÊN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Ngay sau khi đọc *Tuyên ngôn Độc lập*, ngày 2-9-1945 khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam), Hồ Chí Minh đã có những dự liệu để chuẩn bị cho việc tổ chức Tổng tuyển cử trong cả nước để có một chính phủ hợp pháp, hợp hiến và đáp ứng tính chất dân chủ nhân dân của xã hội mới. Hồ Chí Minh là người sáng lập, tổ chức xây dựng và phát triển Quốc hội; người có công lao to lớn trong việc tăng cường hoạt động và phát huy vai trò quản lý của Nhà nước, đảm bảo quyền lực thuộc về nhân dân. Những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về công tác bầu cử Quốc hội vẫn còn nguyên giá trị.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; bầu cử; Quốc hội



Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I - Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tại Nhà hát lớn Hà Nội, ngày 2-3-1946

1. Về ý nghĩa của việc bầu cử Quốc hội

Hơn ba tháng sau ngày Hồ Chí Minh đọc *Tuyên ngôn Độc lập*, ngày 31-12-1945, Người đã viết bài “Về ý nghĩa Tổng tuyển cử” trên *Báo Cứu quốc*, đăng số 130. Bài viết khẳng định: “Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức, để gánh vác công việc nước nhà... Vì lẽ đó, cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết”¹.

Theo Hồ Chí Minh, ngày bầu cử là ngày đưa “quốc dân ta lên con đường mới mẻ”, là “một ngày vui sướng của đồng bào ta”, vì “là ngày Tổng tuyển cử”, vì là ngày nhân dân “hưởng dụng quyền dân chủ của mình”². Việc quyết tâm tổ chức Tổng tuyển cử thể hiện niềm tin mãnh liệt và tuyệt đối của Hồ Chí Minh và Chính phủ lâm thời đối với đồng bào, dù có một số quan ngại về trình độ dân trí thời điểm này còn thấp kém, nhiều người còn chưa biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ thì làm sao có thể bầu ra đại biểu có năng lực lãnh đạo, quản lý. Bên cạnh đó, có nhiều thế lực thù địch muốn lật đổ, chống phá mạnh mẽ cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên. Diễn hình như các báo chí phản động như: Việt Nam, Thiết Thực, Đồng Tâm,... kêu gọi tẩy chay Tổng tuyển cử với lý do đất nước còn nhiều khó khăn, trong khi trình độ dân trí thấp nên nhiệm vụ trước mắt cần tập trung vào việc chống giặc đói, giặc dốt và ngoại xâm. Nhận thức sâu sắc về tình hình đất nước, Hồ Chí Minh vẫn tin tưởng vào quyết định về quyền lợi và trách nhiệm của đồng bào. Người khẳng định: “Về mặt chính trị, thì nhân dân dùng lá phiếu mà chống với quân địch. Một lá phiếu cũng có sức lực như một viên đạn”³.

Báo Cứu quốc đăng bài “Lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu” của Hồ Chí Minh. Bài viết đăng số 134, ngày 5 tháng Giêng năm 1946, nêu rõ: “Chi Tổng tuyển cử mới để cho dân chúng có dịp nói hết những ý muốn của họ, và chỉ có Chính phủ lập

ra bởi Tổng tuyển cử mới là đại diện chân chính và trung thành của toàn thể quốc dân”. Người dân tin tưởng vào sự lãnh đạo tất thắng của Đảng, niềm tin vào Chính phủ vì dân, bởi vì nhân dân “sẽ tự do lựa chọn và bầu ra những người xứng đáng thay mặt cho mình, và gánh vác việc nước”⁴. Và ngày Tổng tuyển cử diễn ra là ngày hội của toàn dân, họ được thực hiện quyền dân chủ của mình để bầu ra đại biểu xứng đáng vào Quốc hội. Việc bầu cử thành công, “Quốc hội là tiêu biểu ý chí thống nhất của dân tộc ta, một ý chí sắt đá không gì lay chuyển nổi”⁵. Một trong những thành quả của cách mạng thể hiện nỗ lực lớn lao của cá nhân Hồ Chí Minh trong thời kỳ đầu lập quốc là quyết tâm càng sớm càng tốt việc Tổng tuyển cử để bầu ra một nhà nước vẹn toàn, đáp ứng nguyện vọng độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân, thực hiện việc đối nội, đối ngoại. Việc quốc dân đi bỏ phiếu “sẽ tỏ cho thế giới biết rằng dân Việt Nam ta đã: Kiên quyết đoàn kết chặt chẽ, Kiên quyết chống bọn thực dân, Kiên quyết tranh quyền độc lập”⁶. Vì vậy, trong Diễn văn khai mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 2-3-1946, Người khẳng định ý nghĩa quan trọng khi có Quốc hội là: “Quốc hội của ta tỏ cho thế giới, cho toàn dân biết là chúng ta đoàn kết nhất trí, mà đoàn kết nhất trí thì việc gì cũng thành công”⁷.

2. Về công tác chuẩn bị bầu cử

Tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (ngày 3-9-1945), Hồ Chí Minh đã đánh giá trước kia nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ và hiện nay cần phải có một hiến pháp dân chủ, nên Người đã đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách, trong đó nhiệm vụ thứ 3 là: “Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc TỔNG TUYỂN CỬ với chế độ phổ thông đầu phiếu”. Và

để có bản Hiến pháp chính thức thì phải có cơ quan soạn thảo, góp ý hoàn thiện và thông qua. Vì vậy, Người đã có chủ trương chuẩn bị những yếu tố cần thiết cho việc tổng tuyển cử trong cả nước để nhân dân bầu ra đại biểu Quốc hội, từ đó mới hiện thực hóa quyền lực thuộc về nhân dân từ việc Hiến pháp được thông qua và thi hành.

Trong thời gian hơn bốn tháng đến trước khi Tổng tuyển cử diễn ra ngày 6-1-1946, Chính phủ lâm thời do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, chỉ đạo ban hành nhiều sắc lệnh liên quan đến việc tổ chức bầu cử. Ngày 8-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Sắc lệnh số 14-SL quy định sẽ mở cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội. Ngày 26-9-1945, Chính phủ lâm thời ban hành Sắc lệnh số 39-SL về thành lập Ủy ban dự thảo thể lệ cuộc Tổng tuyển cử; ngày 17-10-1945, ra Sắc lệnh số 51-SL quy định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử; ngày 2-12-1945, ban hành Sắc lệnh số 71 và 72 để bổ khuyết Sắc lệnh số 51 về thủ tục ứng cử và bổ sung đại biểu bầu cho một số địa phương. Những sắc lệnh trên tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác chuẩn bị tổ chức và thực hiện việc Tổng tuyển cử đầu tiên được thắng lợi.

Công tác chuẩn bị cho ngày bầu cử phải được tiến hành khẩn trương, đầy đủ, toàn diện, minh bạch, dân chủ và đồng bộ từ Trung ương xuống địa phương, đơn vị. Danh sách ứng cử, đề cử và cử tri phải được niêm yết công khai, rộng rãi; cuộc tiếp xúc của đại biểu ứng cử với cử tri được tổ chức một cách dân chủ ở mọi nơi. Với quyết tâm rất cao để có chế độ mới thành hiện thực trong đời sống chính trị của dân tộc, Người mong muốn: “Vậy nên khẩu hiệu cuộc Tổng tuyển cử thứ nhất của nước Việt Nam ta phải là: Kháng chiến đến cùng để hoàn toàn độc lập! Ra sức phấn đấu để xây dựng nước nhà. Tôi mong rằng toàn thể quốc dân sẽ hăng hái tham gia cuộc Tổng tuyển cử này”⁸. Việc chuẩn bị tổ chức bầu cử, mọi cơ

quan chịu trách nhiệm tuyên truyền, giải thích cho đồng bào, đảm bảo các quyền tự do, dân chủ cho nhân dân; không phân biệt giống nòi, gái hay trai, giai cấp, tôn giáo; hướng đến một chính phủ phục vụ. Người đề nghị công tác chuẩn bị cần lưu ý: “Chúng ta phải tổ chức, giải thích, tuyên truyền và cổ động cho thật rộng khắp. Sao cho mọi người phấn khởi làm trọn nhiệm vụ công dân của mình trong cuộc tuyển cử này”⁹. Trong quá trình chuẩn bị, tuyên truyền, thực hiện các quy trình bầu cử, Người chú ý nhấn mạnh đến việc chọn người có tài, có đức, “vừa hồng”, “vừa chuyên”, nhưng không chỉ bầu chọn đại biểu thuộc dân tộc đa số hay đại biểu là đảng viên cộng sản, mà “có đại biểu của tất cả các giai cấp yêu nước, của tất cả các dân tộc anh em, các tôn giáo, các đảng phái, của đồng bào Bắc, Trung, Nam”¹⁰. Người nói: “các đại biểu trong Quốc hội này không phải đại diện cho một đảng phái nào mà là đại biểu cho toàn thể quốc dân Việt Nam. Đó là một sự đoàn kết tỏ ra rằng, lực lượng của toàn dân Việt Nam đã kết lại thành một khối”¹¹.

Sắc lệnh số 51-SL do Chủ tịch Hồ Chí Minh ban hành ngày 17-10-1945 có 70 điều khoản, trong đó điều thứ 38 chi rõ: “Còn những cử tri không biết viết chữ quốc ngữ cùng chữ Hán thì ngày bầu cử, trước khi bắt đầu bỏ phiếu, sẽ lập một tiểu ban 3 người (một người của ban phụ trách cuộc bầu cử cử ra, hai người do dân làng, tỉnh lỵ (hay khu phố) cử ra viết giúp cho người đi bầu, một người viết, hai người kiểm điểm. Khi lập xong, tiểu ban đó phải tuyên thệ trước mặt các người đi bầu rằng: sẽ viết đúng theo lời người đi bầu và giữ bí mật”. Như vậy, quá trình chuẩn bị cho việc bầu cử đã tính đến những vấn đề phát sinh trong bầu cử nhằm bảo đảm việc thực hiện quyền dân chủ cho tất cả đồng bào, qua đó thể hiện tính minh bạch, nhân văn, sáng tạo và thiết thực của chế độ mới.

3. Về cách thức, chế độ, quyền lợi và nghĩa vụ bầu cử

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, chính quyền là của nhân dân, do nhân dân làm chủ. Hồ Chí Minh khẳng định: “Do Tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân”¹². “Quốc hội ta là Quốc hội của toàn dân, được bầu ra theo luật tuyển cử rất dân chủ: tự do, phổ thông, bỏ phiếu kín, mặc dầu hoàn cảnh nước ta lúc đó cách mạng mới thành công, nạn ngoại xâm đang đe dọa”¹³.

Về quyền lợi của nhân dân trong cuộc bầu cử, Người nói: “Trong các cuộc bầu cử, công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt gái trai, tôn giáo, mức tài sản, trình độ văn hóa, không phân biệt nòi giống đều có quyền tham gia. Đó là một cách rất hợp lý, để nhân dân lao động thực hành quyền thống trị của mình”¹⁴. Trên Báo *Cứu quốc*, số 134, ngày 5-1-1946, Người kêu gọi “tất cả các bạn cử tri, đều phải nhớ đi bầu cử. Ngày mai, mỗi người đều nên vui vẻ hưởng quyền lợi của một người dân độc lập, tự do”¹⁵.

Ngày 24-11-1945, Báo *Cứu Quốc* tuyên truyền về Tổng tuyển cử đã nêu rõ: “Văn biết đại đa số dân mình chưa biết đọc biết viết, nhưng vin vào đây để kết luận rằng dân ta không đủ tư cách để kén chọn đại biểu là không hiểu gì dân chúng, không hiểu gì chính trị. Căn cứ vào phong trào đánh Pháp đuổi Nhật vĩ đại ở khắp nước vừa qua, ta thấy dân chúng đã có ý thức chính trị một cách khá dồi dào. Và hẳn có ý thức chính trị là có đủ những điều kiện cần thiết nhất để phân biệt ai là thù, ai là bạn, ai xứng đáng là đại biểu chân chính của mình. Nói khác đi, dân chúng chưa biết đọc, biết viết, chưa biết bàn luận những chuyện xa xôi, nhưng có một điều mà họ biết chắc chắn, biết rõ ràng hơn ai hết, là quyền lợi của họ... Họ đi với những ai bênh vực, chiến đấu cho quyền

lợi của họ, họ chống những ai xâm phạm quyền lợi của họ”¹⁶.

Việc tổ chức bầu cử phải vượt qua mọi khó khăn để có đủ các đại biểu đại diện cho lợi ích của các thành phần công nhân, nông dân, phụ nữ, thanh niên, dân tộc thiểu số, vùng miền, tôn giáo, thể hiện được sự tín nhiệm của nhân dân đối với Đảng và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Không có sự ưu ái, cả nể hay thiên vị cho bất kỳ ai dù họ đang giữ cương vị nào như kiến nghị của 118 chủ tịch các uỷ ban nhân dân và tất cả các giới đại biểu làng xã công bố vào tháng 12-1945, tại Hà Nội: “Yêu cầu cụ Hồ Chí Minh không phải ứng cử trong kỳ tổng tuyển cử sắp tới; đồng thời suy tôn và ủng hộ cụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch vĩnh viễn nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa”¹⁷. Đáp lại nguyện vọng của nhân dân, Hồ Chí Minh đã trả lời: “tôi là một công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nên không thể vượt qua thể lệ Tổng tuyển cử đã định. Tôi đã ứng cử ở thành phố Hà Nội, nên không thể ra ứng cử ở nơi nào khác nữa”¹⁸. Vì vậy, Hồ Chí Minh đã kiên quyết khước từ mọi sự suy tôn của nhân dân để đảm bảo tính công bằng và nghiêm minh của chế độ.

4. Về trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trúng cử và không trúng cử

Theo Hồ Chí Minh, Quốc hội chỉ có thể phát huy được vai trò của một thiết chế dân chủ khi nó có thực quyền và đại diện thực sự cho lợi ích của nhân dân, của một nước có độc lập. Trong một chế độ dân chủ, nhà nước dân chủ, người dân được đặt ở vị trí cao nhất - dân là chủ, dân làm chủ, còn các cơ quan nhà nước và cán bộ nhà nước chỉ là đầy tớ, là “công bộc” của nhân dân.

Hồ Chí Minh khẳng định, người ra ứng cử thì đông, nhưng số đại biểu thì ít, lẽ tất nhiên, có người được cử, có người không được cử. Nhưng đối với những người trúng cử thì phải nhận thấy vinh dự

và trách nhiệm chính trị to lớn của bản thân để ra sức phục sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Người nói: “Những người trúng cử, sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức mưu sự hạnh phúc cho đồng bào. Phải luôn luôn nhớ và thực hành câu: Vì lợi nước, quên lợi nhà; vì lợi chung, quên lợi riêng”¹⁹. Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Thay mặt các đồng chí đã được bầu vào các cơ quan lãnh đạo của Nhà nước, tôi xin cảm ơn Quốc hội đã tỏ lòng tín nhiệm. Tôi xin hứa với Quốc hội rằng: vì Tổ quốc, vì nhân dân, chúng tôi sẽ luôn luôn cố gắng làm tròn trách nhiệm của mình, quyết không phụ lòng tin cậy của đồng bào và Quốc hội”²⁰.

Đối với những người không trúng cử nhưng vẫn đang là cán bộ của Đảng và Chính phủ thì không được “ngã lòng”, mà phải luôn có bản lĩnh kiên định và không ngừng phấn đấu cho sự nghiệp vẻ vang thì sẽ luôn được nhân dân ghi nhận giao phó. Người nói: “Người không trúng cử, cũng không nên ngã lòng. Mình đã tỏ lòng hăng hái với nước, với dân, thì luôn luôn phải giữ lòng hăng hái đó. Ở trong Quốc hội hay ở ngoài Quốc hội, mình cũng cứ ra sức giúp ích nước nhà. Lần này không được cử, ta cứ gắng làm cho quốc dân nhận rõ tài đức của ta, thì lần sau quốc dân nhất định cử ta”²¹.

Quá trình bầu cử và kết quả bầu cử sẽ đánh giá được đội ngũ cán bộ, tiếp tục xây dựng, tổ chức và hoạt động của cán bộ trên những cương vị mới nhưng phải luôn luôn dựa trên nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, thể hiện tính đại diện nhân dân sâu sắc. Người cho rằng: “Những thành tích trong mấy năm qua đặt nền tảng cho nhiệm vụ và công tác mới. Nhiệm vụ và công tác mới phải củng cố và phát triển những thành tích trong những năm qua. Chắc rằng các vị đại biểu hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang đối với nhân dân, đối với Tổ quốc”²².

Trong lời phát biểu tại Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa I, kỳ họp thứ sáu,

ngày 29-12-1956, Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh đến tinh thần đoàn kết trong Quốc hội: “Tất cả chúng ta đều phải tăng cường đoàn kết. Đoàn kết để xây dựng miền Bắc vững mạnh, đoàn kết để đấu tranh thống nhất nước nhà. Quốc hội đoàn kết nhất trí, toàn dân đoàn kết nhất trí, thì khó khăn nào chúng ta cũng khắc phục được và thắng lợi nhất định về tay ta”²³. Từng đại biểu đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân trong Quốc hội phải có trách nhiệm dân chủ và đoàn kết của từng đại biểu. “Quốc hội phát triển dân chủ của Nhà nước, dân chủ với nhân dân...”²⁴.

Hiện nay, toàn hệ thống chính trị đang hoàn tất công tác chuẩn bị cho ngày 23-5-2021, nhân dân cả nước sẽ đi bầu cử Quốc hội khóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Đây là sự kiện chính trị có ý nghĩa vô cùng to lớn, thực hiện ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Vì vậy, việc nghiên cứu, quán triệt, vận dụng sáng tạo và phát triển quan điểm của Hồ Chí Minh về bầu cử Quốc hội có giá trị thực tiễn quan trọng trong quá trình tổ chức bầu ra những đại biểu ưu tú, xứng đáng với quyền lực của nhân dân giao phó để đưa đất nước phát triển hùng cường.

1, 2, 3, 4, 6, 7, 8, 11, 12, 15, 18, 19, 21. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 4, tr. 153, 166, 166, 166, 166, 217, 153, 217, 153, 167, 136, 166, 167

5, 22. *Sđđ*, T. 9, tr. 376, 377

9, 20. *Sđđ*, T. 14, tr. 298, 341

10, 13, 23, 24. *Sđđ*, T. 10, tr. 466, 464, 466, 466

14. *Sđđ*, T. 8, tr. 263

16. *Báo Cứu quốc*, ngày 24-11-1945

17. *Báo Cứu quốc*, ngày 13-12-1945.